TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày 23-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Thu Lê
Bà Đặng Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V Ph**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 02 tháng 3 năm 1963 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Y T, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 4/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Ch và con bà L Th D (Đều đã chết); Vợ: L Th Đ, con: Có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khơi nơi cư trú từ ngày 10/8/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị Hà– Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị X Th Th (Đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Anh T V X, sinh năm 1979. Trú tại: Bản Y H, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có đơn xét xử vắng mặt

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh X V N, sinh năm 1971, trú tại: Bản Y H, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có đơn xét xử vắng mặt.

+ Chị M Th K, sinh năm 1993. Trú tại: Bản Y T, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- *Người làm chứng*: Anh L V Ph. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 12 tháng 6 năm 2023, L V Ph điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1-119.91, đi từ bản C, xã Y H, huyện T D đến bản C Kh, xã Y H, huyện T D. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi L V Ph đi đến Km 90+850 đường Quốc lộ 48C thuộc địa phận bản C Kh, xã Y H, huyện T D, L V Ph điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái, nhưng do không chú ý quan sát, không bật tín hiệu báo chuyển hướng rẽ, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 do anh X V N điều khiển, đang di chuyển ngược chiều chở theo 02 người ngồi phía sau xe là chị X Th Th và cháu Ch Đ Q. Hậu quả: Chị X Th Th tử vong, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

Hiện trường được xác định là đoạn đường Km 90+850 đường Quốc lộ 48C thuộc địa phận bản C Kh, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Đường nhựa bằng phẳng, không dốc, không cong, đường thẳng không có vật gì che khuất tầm nhìn. Đường rộng 6,2m; mỗi phần đường rộng 3,1m, chạy theo hướng Đông - Tây, hướng Đông là hướng từ xã Y N đi xã Ng M, huyện T D.

Chọn điểm mốc Km 90+800 đường Quốc lộ 48C tại lề đường bên phải theo hướng từ xã Y N đi xã Ng M (Tức lề đường Nam) làm mốc chuẩn. Chọn lề đường bên trái đường Quốc lộ 48C theo hướng từ xã Y N đi xã Ng M làm mép chuẩn.

Số 01: Xe mô tô biển kiểm soát 37D1-119.91, dựng đứng trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng Đông Bắc, trục bánh trước xe cách mép chuẩn 2,7m về phía Nam, cách mốc chuẩn 48m về phía Tây, trục bánh sau cách mép chuẩn 3,9m về phía Nam, cách mốc chuẩn 49m về phía Tây.

Số 02: Vùng dấu vết cày trượt mặt đường nhựa, điểm đầu vùng dấu vết cách trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 37D1-119.91 là 03m về phía Tây, cách mép chuẩn 01m về phía Nam, dấu vết theo hướng từ Đông sang Tây, dài 2,9m; điểm cuối vùng dấu vết cày ngay tại vị trí chân dậm phía trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85, điểm cuối này cách mép chuẩn 0,8m, điểm đầu vết cày cách mép chuẩn 01m về phía Nam.

Số 03: Xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng Đông Nam, trục trước xe cách mép chuẩn 0,7m về phía Nam, cách vị trí đầu vết cày số 02 là 2,1m về phía Tây; trục bánh sau xe cách mép chuẩn 0,5m về phía Nam, cách vị trí điểm đầu vết cày số 02 là 3,3m về phía Tây.

Ngay phía dưới vị trí ngã của xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 có vùng dấu vết xăng, dầu dạng vũng kích thước (50x20)cm.

Số 04: Thanh kim loại của gương chiếu hậu phải của xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 gãy rời nằm trên mặt đường và 01 (Một) chiếc dép màu xanh trên diện (30x25)cm, tâm cách mép chuẩn 1,3m, cách trục trước xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 là 1,7m về phía Tây.

Số 05: Vùng dấu vết chất lỏng màu nâu đỏ (Nghi máu) và mùn than tro trên diện (60x50)cm, tâm vùng dấu vết cách mép chuẩn 0,7m về phía Bắc, cách tâm vùng dấu vết số 04 là 01m về phía Tây.

Kết luận giám định dấu vết cơ học số 220 ngày 21/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận:

"1. Chiều hướng di chuyển: Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 di chuyển trên đường Quốc lộ 48C theo hướng từ xã Ng M đi xã Y N, huyện T D.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 thì đầu xe mô tô biển kiểm soát 37D1-119.91 hướng về phía xã Ng M, đuôi xe hướng về xã Y N, huyện T D.

2. Xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 và xe mô tô biển kiểm soát 37D1-119.91 có va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện:

- Trên hiện trường: Ở phần phía bên phải đường Quốc lộ 48C theo hướng từ xã Ng M đi xã Y N, huyện T D.

- Trên hai phương tiện:

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85: Ở ốp sườn bên trái xe.

+ Trên mô tô biển kiểm soát 37D1-119.91: Ở phía trước bên trái xe.

3. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 và xe mô tô biển kiểm soát 37D1-119.91 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn".

Kết luận giám định tử thi số 150 ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, sưng phù nề, bầm tụ máu.

- Xương hộp sọ bị vỡ, máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương".

Kết luận định giá tài sản số 107 ngày 28/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T D kết luận: *"Phần thiệt hại do vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 12/6/2023 tại Km 90+850 đường Quốc lộ 48C thuộc địa phận bản*

C Kh, xã Y H, huyện T D: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn: Cam đen, mang biển kiểm soát 37D1-155.85 (Đã qua sử dụng) là 550.000 (Năm trăm năm mươi nghìn) đồng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: NVX, màu sơn: Đen đỏ, mang biển kiểm soát 37D1-119.91 (Đã qua sử dụng) là 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng."

Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An. Đã xác định được nguyên nhân gây ra tai nạn là do L V Ph điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái nhưng không chú ý quan sát, không bật tín hiệu báo chuyển hướng rẽ, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85 đang di chuyển ngược chiều.

Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS-TD ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V Ph về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V Ph mức án 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng đến 42 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng, miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại đơn xét xử vắng mặt anh T V X trình bày: Bị cáo L V Ph đã bồi thường số tiền 150.000.000đ nên anh T V X không yêu gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có ý kiến trình bày đầy đủ tại quá trình điều tra, anh T V X, anh X V N có đơn xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã được công bố công khai tại phiên tòa, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại Km 90+850 đường Quốc lộ 48C thuộc địa phận bản C Kh, xã Y H, huyện T D. L V Ph đã có hành vi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1-119.91, chuyển hướng rẽ trái, nhưng do không chú ý quan sát, không bật tín hiệu báo chuyển hướng rẽ, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37D1-155.85, do anh X V N điều khiển, đang di chuyển ngược chiều chở theo chị X Th Th và cháu Ch Đ Q. Hậu quả làm chị X Th Th tử vong. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của chị X Th Th trái pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình, lẽ ra bị cáo phải biết được rằng khi điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông đường bộ phải đi đúng phần đường quy định, nhưng bị cáo không thực hiện dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm chị X Th Th tử vong tại chỗ nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo

của pháp luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nơi cư trú ổn định rõ ràng, không cần áp dụng hình phạt buộc phải cách ly với xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[7] Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn: Cam đen, mang biển kiểm soát 37D1-155.85. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh X V N (Sinh năm 1971, trú tại bản Y H, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An) là đúng với quy định của pháp luật.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: NVX, màu sơn: Đen đỏ, mang biển kiểm soát 37D1-119.91. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị M Th K (Sinh năm 1993, trú tại bản Y T, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An) là đúng với quy định của pháp luật

[8] Trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo L V Ph đã tự nguyện khắc phục 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng. Nên đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Anh X V N, chị Mộng Thị Dịu không yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, đại hiện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: L V Ph 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng được hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (*Ba*) năm về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo L V Ph cho UBND xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V Ph.

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 23/11/2023. Người đại diện hợp pháp của Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đã được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Y H;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp;
- Người CQLVNVLQ;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái